

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 20 - 4 - 2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Tuấn;

2/ Ông Đặng Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXX-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, đối với:

1- Bị cáo: Trần Minh T, sinh năm 1987; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ dân phố Văn X, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/6/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 BLHS năm 1999 (ra trại ngày 31/8/2011, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và đã được xóa án tích). Ngày 04/10/2013, bị Chủ tịch UBND huyện Duy Tiên quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục lao động xã hội tỉnh Hà Nam (chấp hành xong ngày 06/10/2015); bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2022, chuyển tạm giam ngày 29/12/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2- Người chứng kiến: Ông Ngô Thanh B, sinh năm 1960; ông Trần Văn C, sinh năm 1960; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 khi Trần Minh T đang đứng ở đường làng thuộc TDP Văn X, phường Yên B, thị xã Duy T thì gặp người đàn ông tên Ph ở Đồng V (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đi xe máy nhãn hiệu Honda SH

màu đen, chở 01 nam thanh niên (không quen biết). Người đàn ông tên Ph rử T cùng góp vào để mua ma túy cùng sử dụng, T đồng ý. Sau đó, Ph chở T cùng nam thanh niên đi cùng xuống địa phận xã Tiên Ng, thị xã Duy T. Sau khi dừng xe ở đầu ngõ thuộc thôn Minh Lương N, xã Tiên Ng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Ph đưa cho T 150.000 đồng, bảo T đi vào trong ngõ gặp người tên “Mít” lấy hàng. T cầm tiền Ph đưa cùng số tiền 50.000 đồng của mình, tổng là 200.000 đồng đi bộ vào trong ngõ gặp người phụ nữ tên “Mít”. Tại đây, T đưa cho người này 200.000 đồng, người này cầm tiền và đưa cho T một gói nhỏ bọc nylon màu xanh, bên trong bọc giấy bạc màu trắng, trong giấy bạc có chất ma túy Heroine. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi T cầm gói ma túy đó ở lòng bàn tay trái rồi đi ra ngoài ngõ để đi về thì bị Tổ công tác công an xã Tiên Ngoại phát hiện, do sợ hãi nên T đã thả gói ma túy xuống chân chỗ T đang đứng. Công an xã Tiên Ngoại yêu cầu T nhặt gói ma túy lên để kiểm tra, thu giữ. Trong khi T bị bắt thì Ph chở người thanh niên ngồi sau bỏ chạy mất. Lực lượng công an đã thu giữ các vật chứng có liên quan, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T về trụ sở công an làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại lòng bàn tay trái của Trần Minh T 01 túi nylon màu xanh KT (1 x 1) cm, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng, bên trong lớp giấy bạc là chất màu trắng dạng cục, bột được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu: “QT 01 – tang vật thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trần Minh T”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh T Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,174g, loại: Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Minh T khai nhận: Người đàn ông tên Ph, khoảng 30 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên đã góp 150.000 đồng và chở T đến xã Tiên Ng, thị xã Duy T và bảo T đi vào ngõ gặp người phụ nữ tên “Mít” mua ma túy. Sau đó, T đi vào ngõ mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tên “Mít” trong một ngõ thuộc địa phận xã Tiên Ng, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên tiến hành xác minh tại địa bàn xã Tiên Ng và phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, kết quả không xác định được thông tin của người phụ nữ tên Mít bán ma túy cho T và người đàn ông tên Ph đã rử T góp tiền mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 20/CT-VKS- DT ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Minh T mức án từ 18 tháng đến

24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định về ma túy đã được thẩm tra tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, tại thôn Minh Lương N, xã Tiên Ng, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Trần Minh T đã có hành vi tàng trữ 0,174g ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên kiểm tra, phát hiện, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu nhưng trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu với quy định của pháp luật, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Sau khi xem xét mọi mặt nhận thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án và xử phạt hành chính (đã được xóa). Song bản thân bị cáo không chịu tu dưỡng, cải sửa nên HĐXX cần phải ấn định mức hình phạt

nghiêm khắc để buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục thành công dân tốt mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết khác: Do không xác định được người phụ nữ tên Mít đã bán ma túy cho T cũng như người đàn ông tên Ph đã góp tiền và chở T đi mua ma túy (như bị cáo T khai báo) là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để điều tra đối với những người này là đúng với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong có số: 748/KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam. Qua đấu tranh xác định đây là vật chứng hoàn lại sau giám định chất ma túy, thuộc vật chứng cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Minh T 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 748/KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 28/02/2023)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cq CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạnh Xuân Hải .